

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung dự án Bảo tồn Vượn đen tại vùng Tây Bắc Việt Nam do Quỹ Margot Marsh, Mỹ và Tổ chức bảo tồn động vật, thực vật hoang dã Quốc tế (FFI) - Chương trình Đông Dương đồng tài trợ, với các thông tin về dự án chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Bảo tồn Vượn đen tại vùng Tây Bắc Việt Nam.
2. Nhà tài trợ: Quỹ Margot Marsh, Mỹ và Tổ chức bảo tồn động vật, thực vật hoang dã Quốc tế (FFI) - Chương trình Đông Dương.
3. Cơ quan chủ quản dự án: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
4. Cơ quan quản lý dự án: Cục Kiểm lâm.
5. Mục tiêu cụ thể của dự án: Củng cố việc sinh tồn cho loài Vượn đen tại vùng Tây Bắc Việt Nam nhằm mục đích xây dựng cơ sở cho việc bảo tồn bền vững động vật hoang dã nguy cấp tại Việt Nam và trên thế giới.
6. Thời gian thực hiện dự án: 1 năm (từ tháng 7 năm 2001 đến tháng 6 năm 2002).
7. Tổng kinh phí dự án: 18.700 đôla Mỹ, trong đó:
  - Quỹ Margot Marsh - Mỹ là 16.900 đô la,
  - Tổ chức FFI - Chương trình Đông Dương là 1.800 đô la.

**Điều 2.** Giao cho Cục Kiểm lâm chủ trì phối hợp với Tổ chức FFI - Chương trình Đông Dương và các cơ quan/địa phương liên quan tổ chức thực hiện dự án có hiệu quả theo nội dung quy định tại Điều 1 của Quyết định này, tuân thủ các quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA/viện trợ phi Chính phủ hiện hành của Bộ và của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ

Tổ chức Cán bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch và quy hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán, Cục trưởng Cục Kiểm lâm và lãnh đạo các Cục, Vụ, Viện có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và  
Phát triển nông thôn  
*Thứ trưởng*

NGUYỄN VĂN ĐĂNG

**QUYẾT ĐỊNH số 76/2001/QĐ-BNN ngày 23/7/2001 về việc phê duyệt dự án Bảo tồn, khôi phục và sử dụng rừng ở các vùng núi Việt Nam do Quỹ Sáng kiến Đắc Uyn của Vương Quốc Anh viện trợ không hoàn lại.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Nghị định số 17/2001/NĐ-CP ngày 04/5/2001 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA);*

*Căn cứ Quyết định số 64/2001/QĐ-TTg ngày 26/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng viện trợ phi Chính phủ nước ngoài;*

*Xét đề nghị của Công ty Giống lâm nghiệp Trung ương - Công văn số 216/KT ngày 28 tháng 5 năm 2001 về việc đề nghị được phối hợp thực*

*hiện dự án Bảo tồn, khôi phục và sử dụng rừng ở các vùng núi Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt nội dung Dự án Bảo tồn, khôi phục và sử dụng rừng ở các vùng núi Việt Nam do Quỹ Sáng kiến Đắc Uyn của Vương Quốc Anh viện trợ không hoàn lại, với các thông tin về Dự án chủ yếu như sau:

1. Tên Dự án: Bảo tồn, khôi phục và sử dụng rừng ở các vùng núi Việt Nam.

2. Nhà tài trợ: Quỹ Sáng kiến Đắc Uyn, Vương Quốc Anh.

3. Cơ quan chủ quản dự án: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Cơ quan quản lý và phối hợp thực thi dự án: Công ty Giống lâm nghiệp Trung ương.

5. Mục tiêu cụ thể của dự án: Nâng cao năng lực cho cán bộ ngành giống lâm nghiệp về bảo tồn các loài cây lá kim và nghiên cứu phát triển các loài nấm cộng sinh của một số loài cây lá kim làm cơ sở để nâng cao khả năng sinh trưởng và phát triển của các loài đó.

6. Địa điểm hoạt động của dự án: Tại các địa điểm của các đơn vị trực thuộc Công ty Giống lâm nghiệp Trung ương, bao gồm: các xí nghiệp giống lâm nghiệp tại vùng Đông Bắc, Bắc Trung Bộ, Tây Nguyên (không có địa điểm nào nằm trong các khu vườn quốc gia, khu bảo tồn hoặc khu đặc dụng).

7. Thời gian thực hiện dự án: 3 năm (từ tháng 7 năm 2001 đến tháng 7 năm 2004).

8. Tổng kinh phí dự án: 161.898 Bảng Anh (tương đương 3.335 triệu Đồng Việt Nam).

**Điều 2.** Giao cho Công ty Giống lâm nghiệp

Trung ương chịu trách nhiệm quản lý và phối hợp với Vườn thực vật Hoàng Gia Edinburg (Scotland, Anh) và các đơn vị liên quan khác tổ chức thực hiện Dự án có hiệu quả theo nội dung quy định tại Điều 1 của Quyết định này, tuân thủ các quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA hiện hành của Nhà nước và của Bộ.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch và quy hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán, Giám đốc Công ty Giống lâm nghiệp Trung ương và lãnh đạo các Cục, Vụ, Viện có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và  
Phát triển nông thôn  
*Thứ trưởng*

NGUYỄN VĂN ĐĂNG

*BỘ TÀI CHÍNH*

**QUYẾT ĐỊNH số 67/2001/QĐ-BTC ngày 05/7/2001 về việc sửa đổi, bổ sung tên và thuế suất của mặt hàng thuộc nhóm 2710 trong Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*